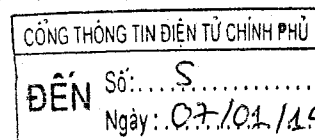
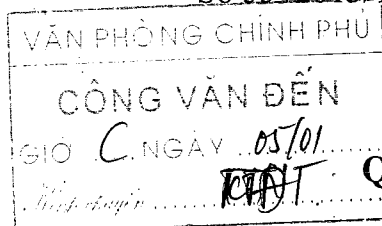


Số 53/2013/TT-BNNPTNT

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2013



THÔNG TƯ

Quy định về báo cáo dịch bệnh động vật trên cạn

Căn cứ Pháp lệnh Thú y ngày 29 tháng 4 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2005 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Thú y; Nghị định số 119/2008/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 33/2005/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 của Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Thú y;

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư quy định về báo cáo dịch bệnh động vật trên cạn.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về báo cáo, thu thập và lưu trữ thông tin dịch bệnh động vật trên cạn.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài có liên quan đến hoạt động chăn nuôi, thú y, buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật và sản phẩm động vật trên cạn trong lãnh thổ Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Động vật trên cạn: Bao gồm động vật nuôi trên cạn; động vật hoang dã và động vật hoang dã gây nuôi trên cạn.

2. Dịch bệnh động vật trên cạn (sau đây gọi là dịch bệnh động vật): Là một bệnh truyền nhiễm thuộc Danh mục các bệnh phải công bố dịch hoặc Danh mục các bệnh nguy hiểm của động vật làm động vật mắc bệnh, chết nhiều hoặc làm lây lan trong một hoặc nhiều vùng; những bệnh có thể lây lan sang người.

Điều 4. Nguyên tắc báo cáo, thu thập, lưu trữ thông tin

1. Việc báo cáo, thu thập, lưu trữ thông tin dịch bệnh động vật và đàn vật nuôi phải được thực hiện đầy đủ, chính xác và kịp thời.
2. Việc báo cáo phải bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền và theo biểu mẫu hướng dẫn của Cục Thú y.

Chương II

BÁO CÁO, THU THẬP

VÀ LƯU TRỮ THÔNG TIN DỊCH BỆNH ĐỘNG VẬT

Điều 5. Thông tin dịch bệnh động vật và thông tin đàn vật nuôi

1. Địa điểm nơi động vật mắc bệnh, thời gian động vật bắt đầu có biểu hiện triệu chứng lâm sàng và diễn biến tình hình bệnh;
2. Động vật mắc bệnh, động vật nghi mắc bệnh, động vật nhiễm bệnh và động vật nghi nhiễm bệnh, nguồn gốc động vật, tổng đàn động vật cảm nhiễm, số lượng động vật mắc bệnh, chết do bệnh, buộc phải tiêu hủy, được điều trị và số động vật khỏi bệnh;
3. Triệu chứng, bệnh tích của động vật mắc bệnh;
4. Loại thuốc điều trị, vắc xin, chế phẩm sinh học đã sử dụng và thời gian sử dụng;
5. Tác nhân gây bệnh, nguồn bệnh đang nghi ngờ hoặc đã được xác định, kết quả các chương trình giám sát bị động và giám sát chủ động đối với bệnh;
6. Thông tin đàn vật nuôi gồm: Loài, chủng loại và số lượng tương ứng được tổng hợp đến xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã), số lượng tổ chức, cá nhân, hộ gia đình nuôi loài đó.

Điều 6. Trách nhiệm báo cáo thông tin dịch bệnh động vật

1. Cơ sở, hộ gia đình, cá nhân chăn nuôi, buôn bán, vận chuyển, giết mổ, hành nghề thú y có trách nhiệm báo cáo cho cán bộ phụ trách công tác thú y cấp xã, chính quyền xã hoặc cơ quan thú y gần nhất.
2. Cơ sở chăn nuôi động vật tập trung, bao gồm cả cơ sở sản xuất giống động vật do các cơ quan của địa phương quản lý: Báo cáo cho Trạm Thú y, Chi cục Thú y và chính quyền cấp huyện.
3. Cơ sở chăn nuôi động vật tập trung, bao gồm cả cơ sở sản xuất giống động vật do các cơ quan cấp Trung ương quản lý: Báo cáo Cơ quan Thú y vùng, Chi cục Thú y và chính quyền cấp tỉnh.
4. Người phụ trách công tác thú y cấp xã: Báo cáo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân xã, đồng thời báo cáo Trạm Thú y huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (sau đây gọi là Trạm Thú y).
5. Trạm Thú y: Báo cáo cho Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời báo cáo Chi cục Thú y tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Chi cục Thú y) theo biểu mẫu.

6. Trạm Kiểm dịch động vật nội địa, Trạm Kiểm dịch động vật cửa khẩu do địa phương quản lý: Báo cáo cho Chi cục Thú y theo biểu mẫu.

7. Chi cục Thú y: Báo cáo cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đồng thời báo cáo cho Cục Thú y và Cơ quan Thú y vùng theo biểu mẫu.

8. Cơ quan Thú y vùng, Chi cục Kiểm dịch động vật vùng: Báo cáo cho Cục Thú y theo biểu mẫu.

9. Cơ quan Thú y vùng, Chi cục Thú y nơi có động vật mắc bệnh, chết do dịch bệnh động vật có trách nhiệm thông báo cho Chi cục Thú y các tỉnh lân cận với tỉnh đó.

10. Cục Thú y: Báo cáo Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 7. Cung cấp thông tin bệnh động vật cho người dân, các cơ quan liên quan, cơ quan thông tấn báo chí

1. Đối với các bệnh lây truyền từ động vật sang người, cơ quan thú y các cấp thực hiện theo Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT-BNN&PTNT ngày 27/5/2013 hướng dẫn phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người.

2. Cơ quan kiểm lâm cung cấp thông tin dịch bệnh động hoang dã cho cơ quan thú y cùng cấp.

3. Cục trưởng Cục Thú y cung cấp thông tin dịch bệnh động vật ở phạm vi cả nước cho người dân, cơ quan thông tấn báo chí để tuyên truyền phòng, chống dịch.

4. Chi cục trưởng Chi cục Thú y cấp thông tin dịch bệnh động vật ở phạm vi địa phương mình cho người dân, cơ quan thông tấn báo chí để tuyên truyền phòng, chống dịch.

Điều 8. Báo cáo đột xuất

1. Báo cáo khẩn cấp ổ dịch

a) Người phát hiện động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phải thực hiện báo cáo ngay trong vòng 24 giờ (hoặc 72 giờ đối với các xã vùng sâu, vùng xa) kể từ khi phát hiện.

b) Ở cấp xã: Người phụ trách công tác thú y cấp xã có trách nhiệm đến nơi có động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh để xác định thông tin và báo cáo tình hình. Việc kiểm tra và báo cáo phải được thực hiện trong vòng 48 giờ (hoặc 72 giờ đối với các xã vùng sâu, vùng xa, trong trường hợp dịch xuất hiện ở phạm vi rộng) kể từ khi nhận được thông tin từ các cá nhân, tổ chức.

c) Ở cấp huyện: Trạm Thú y có trách nhiệm cử cán bộ kỹ thuật đến nơi có dịch bệnh để chẩn đoán bệnh, tổ chức điều tra thu thập thông tin và báo cáo theo biểu mẫu. Việc kiểm tra và báo cáo phải được thực hiện trong vòng 48 giờ (hoặc 72 giờ đối với các huyện vùng sâu, vùng xa, trong trường hợp dịch xuất